Trường: Giáo viên:

Tổ:

**BÀI 7 – TRÌNH BÀY DỮ LIỆU BẰNG BIỂU ĐỒ**

Tin học Lớp 8

Thời gian thực hiện: 2 tiết

1. **MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

* Ý nghĩa của biểu đồ trong trình bày thông tin.
* Cách tạo biểu đồ trong phần mềm bảng tính.

**2. Về năng lực:**

* Nêu được một số tình huống thực tế cần sử dụng các chức năng tạo biểu đồ.
* Thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ của phần mềm bảng tính.

**3. Phẩm chất:**

* Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ.

1. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

* GV: Slide bài giảng điện tử

1. **Tiến trình dạy học**
2. **Khởi động: (5 phút)**

a) *Mục tiêu*: Đặt HS vào ngữ cảnh bài học để thấy ý nghĩa của việc trình bày dữ liệu bằng biểu đồ.

b) *Nội dung*: nhận xét về hai cách trình bày Hình 7.1 và Hình 7.2.

c) *Sản phẩm*: HS nhận xét theo chủ quan của mình. Ví dụ: Cách trình bày bằng biểu đồ minh hoạ dữ liệu trực quan, rõ ràng hơn.

d) *Tổ chức thực hiện*

* HS ngồi theo nhóm đôi, quan sát và nhận xét về hai cách trình bày dữ liệu ở Hình 7.1 và Hình 7.2
* HS thảo luận nhóm đưa ra câu trả lời
* GV gọi một số nhóm đưa ra ý kiến.
* Mọi câu trả lời của HS đều được ghi nhận, GV tổng hợp các ý kiến của HS và dẫn dắt vào hoạt động 1 của nội dung hình thành kiến thức.

1. **Hoạt động 1: Trình bày dữ liệu bằng biểu đồ (20 phút)**

a) *Mục tiêu*: HS thấy được ưu điểm của việc trình bày dữ liệu bằng biểu đồ và ý nghĩa của mỗi loại biểu đồ.

b) *Nội dung*:

* Trong hai cách trình bày dữ liệu ở Hình 7.1 và Hình 7.2 cách nào hiệu quả hơn để so sánh số học sinh quan tâm các nội dung Tin học?
* Nếu cần so sánh tỉ lệ phần trăm số học sinh quan tâm đến mỗi nội dung Tin học trên tổng số học sinh được khảo sát, em sẽ dùng cách nào để thể hiện dữ liệu?

c) *Sản phẩm*:

* Quan sát biểu đồ cột trực quan ở Hình 7.2 dễ dàng so sánh số học sinh quan tâm các nội dung Tin học. Do đó, cách trình bày dữ liệu ở Hình 7.2 hiệu quả hơn.
* Khi cần so sánh tỉ lệ phần trăm số học sinh quan tâm đến mỗi nội dung Tin học trên tổng số học sinh được khảo sát, em sẽ dùng biểu đồ hình tròn để thể hiện dữ liệu.

d) *Tổ chức thực hiện:*

* Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 1, SGK trang 32
* GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.
* HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (SGK trang 32, 33). Giáo viên đưa ra một số câu hỏi để làm rõ khái niệm và nhấn mạnh ý nghĩa của mỗi loại biểu đồ.
* GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở SGK trang 33
* Dựa trên kiến thức đã học, GV yêu cầu HS nêu một số tình huống thực tế cần tạo biểu đồ (câu hỏi củng cố trang 33 SGK)

1. **Hoạt động 2: Thực hành tạo biểu đồ (40 phút)**

a) *Mục tiêu*: HS thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ của phần mềm bảng tính.

b) *Nội dung*:

* Nhiệm vụ 1: Tạo biểu đồ cột so sánh trực quan số học sinh quan tâm các nội dung Tin học
* Nhiệm vụ 2: Tạo biểu đồ hình quạt như hình 7.4 để so sánh trực quan tỉ lệ phần trăm số học sinh của mỗi nội dung Tin học trên tổng số học sinh khảo sát.

d) *Tổ chức thực hiện:*

* HS ngồi theo nhóm đôi để thực hành trên máy tính, thực hiện theo các bước hướng dẫn trong SGK trang 33, 34 để hoàn thành 2 nhiệm vụ (lưu ý hoán đổi để mỗi HS được thực hành trực tiếp trên máy một nhiệm vụ).
* GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS khi cần thiết. Trong quá trình quan sát học sinh thực hành, nhận diện các vấn đề cần lưu ý và lựa chọn nhóm HS báo cáo kết quả (nhóm có kết quả đã đạt được theo mục tiêu, nhóm có vấn đề cần lưu ý,...)
* GV sử dụng công cụ quản lý phòng máy (ví dụ: NetSupport School,...) để HS báo cáo quá trình thực hành trước lớp.
* GV tổ chức đánh giá và chốt lại kỹ năng tạo biểu đồ cột và biểu đồ hình quạt tròn.

1. **Hoạt động 3: Luyện tập (20 phút)**

a) *Mục tiêu:* Củng cố kiến thức và kỹ năng về tạo biểu đồ

b) *Nội dung*:thực hành bài tập của phần luyện tập trong SGK trang 35.

c) *Sản phẩm*: Hai tệp bài làm của học sinh: TGSDThietbiso.xlsx, CongNghiepPhanMem.xlsx

d) *Tổ chức thực hiện*:

* HS ngồi theo nhóm đôi để thực hành trên máy tính, lần lượt giải quyết bài 1 và bài 2 của phần luyện tập trong SGK trang 35 (lưu ý hoán đổi vai trò để mỗi HS thực hành một bài tập trên máy tính).
* GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS khi cần thiết.
* HS báo cáo kết quả luyện tập, GV tổ chức đánh giá.
* GV đưa ra câu hỏi gợi mở về một số loại biểu đồ khác để dẫn dắt sang hoạt động vận dụng.

1. **Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)**

a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức để tạo biểu đồ đoạn thẳng.

b) *Nội dung*:Bài tập vận dụng trong SGK trang 35

c) *Sản phẩm*: tệp bài làm của học sinh *CongNghiepPhanMem.xlsx* có bổ sung biểu đồ đoạn thẳng

d) *Tổ chức thực hiện*:

* GV giao bài tập cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp. HS gửi sản phẩm qua hòm thư hoặc không gian lưu trữ trên mạng được GV qui định.
* GV tổ chức chia sẻ và đánh giá kết quả làm bài của HS ở thời điểm phù hợp của những tiết học tiếp theo.